

BẢO TỒN GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG LỄ HỘI, THỰC HIỆN ỨNG XỬ VĂN HÓA VỚI LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG

Vũ Thị Hiền - Nguyễn Thị Ngà*

Tóm tắt:

Theo số liệu thống kê của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cả nước có 7.039 lễ hội truyền thống (chiếm 88/36% tổng số lễ hội toàn quốc). Hiện nay, công tác quản lý và tổ chức lễ hội, thực hiện nếp sống văn hóa trong lễ hội đang đặt ra những thách thức về vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh lễ hội đang bị thương mại hóa. Vấn đề này cần phải được nghiên cứu và giải quyết kịp thời nếu không những giá trị văn hoá truyền thống của lễ hội sẽ bị mai một, có nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc. Trên cơ sở định hướng về thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, từ nghiên cứu tổng thể lễ hội và nhận diện một số biểu hiện biến tướng, bất cập xuất hiện trong sinh hoạt lễ hội truyền thống hiện nay, bài viết đề xuất một số giải pháp nham bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, thực hiện phép ứng xử văn hóa để giữ gìn sự lành mạnh và vẻ đẹp vốn có trong lễ hội truyền thống hiện nay.

Từ khóa: Lễ hội truyền thống, ứng xử văn hóa, bảo tồn, giá trị văn hóa truyền thống.

1. Lễ hội truyền thống, định hướng thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội

Công cuộc đổi mới đất nước đã tác động tích cực làm cho nền kinh tế nước ta ổn định và phát triển, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện và không ngừng nâng cao. Cũng từ đó nhu cầu sinh hoạt văn hoá tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân tăng lên không ngừng. Thực tế cho thấy phát triển kinh tế không đi đôi với phát triển văn hóa sẽ gây nên những hậu quả tai hại như tệ nạn xã hội phát triển, đánh mất bản sắc dân tộc. Không phải ngẫu nhiên UNESCO đã đề ra thập kỷ phát triển văn hoá và kêu gọi tất cả các nước tập trung xây dựng nền văn hóa của mỗi quốc gia và dân tộc.

Ở nước ta, lễ hội là một loại hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng phổ biến và đậm đà bản sắc dân tộc, là tài sản vô giá trong kho tàng di sản văn hoá phi vật thể của dân tộc. Lễ hội mang dấu ấn văn hóa xã hội của một thời và nhiều thời đã qua, có ảnh hưởng to lớn tới nhiều mặt của đời sống xã hội, đã làm giàu và phát huy giá trị nền văn hóa dân tộc, góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Lễ hội phản ánh những sinh hoạt, những khát vọng cùng tài năng của nhân dân về nhiều mặt của đời sống; đồng thời, thông qua lễ hội: trí tuệ, lễ sống, đạo lý, tình cảm, khuynh hướng thẩm mỹ của nhân dân ngày càng được toả sáng.

* ThS., Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Những năm qua khi đất nước đang chuyển mình mạnh mẽ trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế, quốc tế, đời sống vật chất và tinh thần, của đại bộ phận nhân dân được nâng cao do đó tham gia lễ hội đã trở thành một nhu cầu chính đáng, một món ăn tinh thần không thể thiếu. Theo thống kê của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, hiện tại cả nước có 7.966 lễ hội (trong đó lễ hội dân gian có 7.039 lễ hội chiếm 88,36%, lễ hội lịch sử cách mạng có 332 lễ hội (chiếm 4,16%), lễ hội tôn giáo có 544 lễ hội tôn giáo (chiếm 6,82%), lễ hội du nhập từ nước ngoài vào Việt Nam có 10 lễ hội (chiếm 0,12%) và lễ hội khác có 40 lễ hội chiếm 0,50%), nhu cầu tổ chức lễ hội đã lan tỏa ở hầu hết các địa phương trong cả nước, đặc biệt là việc phục hồi và tổ chức loại hình lễ hội dân gian truyền thống, lượng du khách tham dự lễ hội ngày càng tăng ở hầu hết các lễ hội khi được tổ chức tại các địa phương trên cả nước.

Để tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành nhiều Văn bản chỉ đạo, định hướng và chính sách cụ thể để quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện gồm có: Chi thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị và Chi thị số 14/1998/CT-TTg ngày 28/3/1998 của Thủ tướng Chính phủ; Kết luận số 51-KL/TW ngày 22/7/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục thực hiện Chi thị số 27-CT/TW ngày 12-01-1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Chi thị số 21-CT/TW ngày 12/01/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chi thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư (Khóa XI) về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội; Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý, tổ chức lễ hội... và một số Quyết định, Thông tư, Chi thị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác quản lý và tổ chức lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội...

Quan điểm định hướng của Đảng về vấn đề quản lý và tổ chức, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội rất cụ thể, rõ ràng: Chi thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị nêu rõ: *"Bảo tồn có chọn lọc, cải tiến, đổi mới những phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc, loại bỏ dần trong cuộc sống những hình thức: lỗi thời, lạc hậu; nghiên cứu xây dựng và hình thành dần những hình thức vừa văn minh, vừa giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Lành mạnh, tiết kiệm, tránh xa hoa lãng phí, phiền nhiễu; Chống khuynh hướng kinh doanh, vụ lợi; Xóa bỏ hủ tục, bài trừ mê tín, dị đoan.*

Cán bộ, Đảng viên, đoàn viên TSCSHCM, nhân viên nhà nước, và cán bộ chiến sĩ các lực lượng vũ trang nhân dân phải gương mẫu chấp hành những quy định của Nhà nước, quy ước của địa phương, cơ quan, đơn vị về nếp sống văn minh, bài trừ hủ tục, mê tín dị đoan, cổ hủ, xa hoa lãng phí, vụ lợi trong lễ hội... "

Chi thị số 21-CT/TW ngày 12-01-2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban Bí thư chỉ thị toàn Đảng, toàn dân tiếp tục thực hiện triệt để nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang,

lễ hội theo hướng lành mạnh, tiết kiệm, tránh xa hoa, lãng phí, đặc biệt cần phải chú trọng chống thương mại hóa lễ hội, nội dung Chi thị nêu rõ: *"Mở cuộc vận động sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo hướng lành mạnh, tiết kiệm, tránh xa hoa, lãng phí, phiền nhiễu, bài trừ hủ tục, mê tín dị đoan; chống lợi dụng việc cưới, việc tang để vụ lợi; chống thương mại hóa lễ hội. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên các cơ quan Trung ương phải gương mẫu chấp hành các quy định của Trung ương và địa phương về việc cưới, việc tang, lễ hội. Coi đây là tiêu chuẩn đánh giá cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Phê bình và xử lý nghiêm đối với cán bộ, đảng viên vi phạm"*.

2. Nhận diện mặt tích cực và một số biểu hiện bất cập trong lễ hội truyền thống

Trên thực tế, thực hiện định hướng chỉ đạo của Đảng và các quy định của Chính phủ, công tác quản và tổ chức lễ hội đã có nhiều chuyển biến theo xu hướng ngày càng tiến bộ: vừa giữ gìn phát triển những nét đẹp văn hóa truyền thống, vừa kết hợp nhuần nhuyễn những yếu tố hiện đại, phát huy được tác dụng tích cực của lễ hội trong đời sống văn hóa của nhân dân, nêu cao ý nghĩa giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn. Thông qua việc tổ chức các nghi lễ trang trọng thành kính và được hưởng thụ từ các hoạt động vui chơi giải trí tung bừng trong phần hội, sinh hoạt lễ hội đã đáp ứng một cách thiết thực đời sống văn hóa tinh thần và đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh của nhân dân. Đồng thời thông qua tổ chức lễ hội thiết thực góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của các vùng, miền, dân tộc, tri ân công đức các anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa, các bậc tiền bối đã có công dựng nước và giữ nước, đấu tranh giải phóng dân tộc.

Cũng chính từ sinh hoạt lễ hội nhân dân được hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, tạo sự chuyển biến nhận thức biết ơn quá khứ, uống nước nhớ nguồn, giáo dục giá trị chân, thiện, mỹ cho mỗi người. Trong không gian lễ hội linh thiêng và độc đáo: văn hoá dân tộc được bảo tồn sống lại và hòa vào dòng chảy chung của văn hóa nhân loại; nhiều phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc được bảo lưu, tạo nền tảng vững chắc cho văn hóa bản địa có sức đề kháng chống lại sự xâm lăng của văn hóa ngoại lai. Việc tổ chức có hiệu quả các hoạt động lễ hội đã có tác dụng khai thác tiềm năng du lịch, một nguồn thu rất lớn bổ sung cho nguồn thu ngân sách của từng địa phương và quốc gia. Lễ hội còn giúp chúng ta mở cửa, giao lưu với các nền văn hóa trong khu vực và thế giới nhưng không đánh mất bản sắc dân tộc. Lễ hội đã khơi dậy truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc từ lâu đời; giúp cho các thế hệ hôm nay và mai sau hình dung được quá khứ đáng tự hào của cha ông ta; trên cơ sở đó nhận thức được các giá trị văn hóa đích thực của di tích, các công trình tín ngưỡng và vai trò của lễ hội, nhờ đó nhận thức bảo vệ tôn tạo, giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống càng thêm sâu sắc. Lễ hội cũng đưa chúng ta trở về với cuộc sống hội hè ngày xưa mà ở đó tình cảm của người dự hội hôm nay càng thêm nồng hậu bởi nó mang tâm hồn dân tộc sâu sắc. Lễ hội cũng chính là điểm đến để gắn kết cộng đồng, làng nước, nơi gặp gỡ hội tụ để mọi người ôn lại truyền thống lịch sử hào hùng của địa phương, của dân tộc, từ đó phát

huy tinh thần yêu nước thương nòi, phát huy lối sống nhân nghĩa thủy chung, uống nước nhớ nguồn và giữ gìn đạo lý tốt đẹp "yêu nước, thương nòi" của dân tộc.

Kết quả trên chính nhờ sự vào cuộc tích cực của các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương đã triển khai việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội; bước đầu đã tạo được những chuyển biến tích cực, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh, tiến bộ trong lễ hội. Nhiều hủ tục lạc hậu trong lễ hội được đẩy lùi và loại bỏ. Một số nghi thức mới tiến bộ đã được hình thành, trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc các nét đẹp của phong tục tập quán truyền thống, phù hợp với đời sống xã hội ngày càng phát triển, góp phần xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên hiện nay trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế sang cơ chế thị trường, mở cửa giao lưu hội nhập, do những tác động từ bên ngoài cũng như có phần buông lỏng quản lý chỉ đạo trên một số lĩnh vực văn hóa xã hội, về việc cưới, việc tang. Do vậy trên thực tế, trước những tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường, trong bối cảnh nền tảng văn hóa, đạo đức xã hội đang có những biến đổi sâu sắc, hoạt động lễ hội cũng chịu sự chi phối này. Đặc biệt, trong lễ hội truyền thống đã phát sinh những hiện tượng không lành mạnh, gia tăng những biểu hiện tiêu cực trong ứng xử giữa con người với thần linh, con người với con người, những giá trị văn hóa thiêng liêng vốn có đã ít nhiều bị suy giảm trước sự xâm lấn của yếu tố thương mại hóa, thế tục hóa và các hiện tượng tiêu cực khác. Không ít những hiện tượng tiêu cực thiếu lành mạnh, phản giá trị văn hóa xuất hiện tại một số lễ hội đã làm phiền lòng du khách như: tổ chức lễ hội vẫn còn biểu hiện thương mại hóa, lợi dụng lễ hội để trục lợi. Một số địa phương còn tùy tiện trong việc cấp phép, nâng cấp, tăng tần suất, mở rộng quy mô tổ chức lễ hội; phục dựng lễ hội truyền thống không đúng, làm sai lệch các nghi thức truyền thống. Một số lễ hội còn tồn tại những tập tục cũ không phù hợp, gây phản cảm như: chém lợn, treo trâu; phô diễn, trình diễn "biểu tượng, sinh thực khí" một cách thái quá, dung tục; chen lấn xô đẩy để cướp lộc, cướp ấn, cướp hoa tre...; tranh giành, đeo bám khách du lịch làm mất an ninh trật tự; lợi dụng các trò chơi biến tướng sang đánh bạc trá hình; hoạt động dịch vụ khẩn thuê, bóc lột, bán ấn, chèo kéo khách tham gia trò chơi cá cược, nâng giá dịch vụ tùy tiện... việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội còn yếu kém như đốt nhiều đồ mã, vàng mã, hương nến gây tốn kém, lãng phí, ô nhiễm môi trường, tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ mất an toàn trong lễ hội; công tác vệ sinh môi trường và thu gom rác thải một số nơi làm chưa tốt.

Những biểu hiện tiêu cực xuất hiện ngày càng gia tăng trong lễ hội truyền thống khiến chúng ta phải chiêm nghiệm, suy ngẫm và tìm giải pháp ứng xử văn hóa với lễ hội. Điều đáng lo ngại nhất là sự phai mờ, xói mòn những giá trị, bản sắc của các lễ hội truyền thống. Ở đây thách thức cơ bản không chỉ là những tác động trái của nền kinh tế thị trường mà còn ở sự chuyển đổi các giá trị: trong khi trước đây các giá trị tinh thần và yêu cầu thực hiện nếp sống văn minh văn hóa trong lễ hội được coi trọng thì hiện nay đã xuất hiện tư tưởng trục lợi, thương mại hóa hoạt động dịch vụ phục vụ

lễ hội, làm cho các giá trị vật chất lẫn át giá trị văn hóa truyền thống và đạo đức con người có phần suy giảm.

3. Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong lễ hội truyền thống hiện nay

Trong thời điểm hiện nay, với số lượng 7.039 lễ hội dân gian truyền thống vốn có trong cả nước với phương thức tổ chức đa dạng đã và đang đặt ra không ít những khó khăn bất cập trong công tác quản lý. Vấn đề này cần phải được nghiên cứu và giải quyết kịp thời nếu không những giá trị văn hoá truyền thống của lễ hội sẽ bị mai một, có nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc. Nếu chi tính con số 50% số lễ hội được tổ chức, ước tính cứ mỗi ngày trên đất nước ta có 10 lễ hội diễn ra, đó là chưa kể đến số lượng loại hình lễ hội mới phát sinh - Vấn đề này chi phối không ít sức người, sức của, tiền bạc và thời gian... của nhân dân, ảnh hưởng tới quá trình lao động sản xuất, học tập và công tác của các tầng lớp nhân dân.

Lễ hội truyền thống hiện nay đang không ngừng vận động và biến đổi phù hợp với tiến trình phát triển bởi vậy, trong công tác công tác quản lý và tổ chức lễ hội, đặc biệt là lễ hội truyền thống cần được kế thừa truyền thống tinh hoa văn hóa dân tộc là tất yếu, song việc kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống phải có chọn lọc, có phê phán và có sự sáng tạo riêng. Do đó, bảo tồn kế thừa và phát huy giá trị của lễ hội, ứng xử văn hóa trong lễ hội là một vấn đề đặt ra mang tính cấp bách và có nhiều ảnh hưởng tích cực đến đời sống cộng đồng: duy trì tốt lễ hội sẽ bảo đảm được cho con người những phẩm chất cộng đồng, biết yêu thương tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau. Đặc biệt lòng yêu quê hương luôn luôn được nuôi dưỡng bởi mỗi lần mở hội là một lần nhân dân có dịp ôn nhớ lịch sử vẻ vang của địa phương cũng như của dân tộc. Đồng thời, việc nghiên cứu phần lễ và hội truyền thống sẽ góp phần sáng tạo những lễ hội mới phù hợp trong thời kỳ đổi mới.

Đề để lễ hội truyền thống thực sự là nhu cầu đời sống xã hội và giữ được bản sắc văn hóa truyền thống, phù hợp với thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu thế hội nhập. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội ngày càng đạt được hiệu quả cao về các mặt: đảm bảo trật tự an ninh, lành mạnh, tiết kiệm phát huy được các giá trị văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, gắn lễ hội với hoạt động kinh tế văn hóa du lịch của địa phương, góp phần khai thác tiềm năng kinh tế văn hóa du lịch, đồng thời khơi dậy và tạo ra những tiềm năng kinh tế mới, thực sự là nguồn lực phát triển văn hóa bổ sung cho nguồn lực của mỗi địa phương và quốc gia, chúng ta cần tập trung giải quyết một số nội dung như sau: ,

Thứ nhất, Cần tạo sự chuyển biến rất tích cực về nhận thức của các ban ngành đoàn thể các cấp, về nội dung và ý nghĩa hoạt động lễ hội. Chú trọng công tác tuyên truyền các giá trị lịch sử văn hóa và tôn vinh công trạng của danh nhân được thờ để nhân dân hiểu biết giá trị của di tích cũng như những quy định của pháp luật có liên quan, kịp thời chỉ đạo và uốn nắn các biểu hiện lệch lạc, đẩy mạnh tuyên truyền và thực hiện nếp sống văn hóa, ứng xử văn hóa trong lễ hội, có tác động điều chỉnh để lễ

hội ngày càng văn minh, thực sự trở thành ngày hội văn hóa của nhân dân, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương và đất nước.

Thứ hai, Trước khi mở hội, phải có sự tính toán cân nhắc kỹ lưỡng, có kế hoạch chi tiết, cụ thể. Mỗi lễ hội truyền thống cần được duy trì nghi thức, nghi lễ và trình thức vốn có phù hợp với chủ đề riêng của lễ hội. Đây là vấn đề cần được khảo cứu và nghiên cứu kỹ lưỡng và có các bước thử nghiệm để bảo tồn và phát huy được các nghi thức, nghi lễ và các hoạt động hội trong tổ chức lễ hội truyền thống. Trong đó đặc biệt chú trọng bảo tồn có chọn lọc các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc trong lễ hội, loại bỏ dần các yếu tố lạc hậu, xây dựng thêm các yếu tố văn hoá mới phù hợp, Tiến hành rà soát phân loại lễ hội, tăng cường công tác quản lý, nghiên cứu để việc tổ chức lễ hội ngày càng khoa học, có ý nghĩa. Phục hồi những trò chơi dân gian truyền thống gắn với việc xây dựng nông thôn mới, xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, tổ dân phố văn hóa, bảo vệ công trình di tích lịch sử văn hóa, giữ gìn vệ sinh môi trường. Quan tâm lồng ghép việc đón nhận danh hiệu làng văn hóa, tổ dân phố, làng nghề, biểu dương gia đình văn hóa tiêu biểu ... với việc tổ chức lễ hội vừa tiết kiệm lại vừa có ý nghĩa sâu sắc.

Thứ ba, Đặc biệt coi trọng tính đặc thù, tính độc đáo riêng của mỗi loại hình lễ hội, tránh cào bang đồng loạt dẫn đến sự nhầm lẫn trong hoạt động và sinh hoạt lễ hội. Phải bang mọi cách khôi phục, giữ lại nét riêng của mỗi lễ hội, gắn với truyền thống của mỗi vùng, miền khu vực. Cụ thể: Không trần tục hoá lễ hội làm cho lễ hội mất đi bản chất và giá trị vốn có của nó. Không áp đặt lễ hội theo kịch bản, theo ý chí chủ quan duy lý chí của con người, kịch bản hóa lễ hội tức là đi ngược lại với bản chất của lễ hội truyền thống. Tổ chức lễ hội phải chú trọng đến những giá trị lịch sử, những sự kiện chính trị và bản sắc văn hoá độc đáo của địa phương. Các chương trình phục vụ lễ hội cần khai thác triệt để những tiết mục văn hóa dân gian, văn nghệ quần chúng có nội dung phù hợp với lễ hội.

Thứ tư, Chính quyền địa phương các cấp cần quản lý chặt chẽ việc quy hoạch sắp xếp các hàng quán dịch vụ về các hoạt động vui chơi giải trí hợp lý, tạo điều kiện để nhân dân địa phương có thêm thu nhập nhưng vẫn đảm bảo tinh văn hóa trong các hoạt động dịch vụ, không tạo kẽ hở nảy sinh các hiện tượng tiêu cực, mất đi bản sắc văn hóa và ý nghĩa mục đích tốt đẹp của lễ hội. Khai thác nguồn lực từ các tổ chức cá nhân, đóng góp cho việc giữ gìn di sản văn hoá vật thể và văn hoá phi vật thể liên quan đến lễ hội; Khuyến khích sự sáng tạo của nhân dân trong các hoạt động văn hóa lễ hội. Khuyến khích các nhà đầu tư, các thành phần kinh tế trong và ngoài nước, nhất là kiều bào ta ở nước ngoài đầu tư tôn tạo các di tích và tham gia hoạt động tổ chức lễ hội lớn để hưởng đồng bào về với nguồn cội, tổ tiên. Sử dụng nguồn thu từ lễ hội đúng mục đích, phục vụ tốt công tác bảo tồn di tích và hoạt động lễ hội.

Thứ năm, Vấn đề bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống trong lễ hội là một vấn đề có ý nghĩa chiến lược trong định hướng phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nhưng việc bảo tồn và phát huy những giá trị nhân

văn của lễ hội chỉ đem đến kết quả khi chúng ta tuân thủ và làm đúng những quy luật khách quan, giải quyết tốt mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và cách tân; cải biến từ vị thế bản sắc địa phương cố hữu vươn lên để hoà nhập vào dòng chảy của vùng, miền, quốc gia, rộng lớn hơn là tiếp cận giao thoa với văn hóa trong khu vực và Quốc tế. Trên cơ sở tổ chức lễ hội, chúng ta phải biết khuyến khích những sáng tạo mới dựa trên truyền thống để luôn luôn có cái mới gắn với nhịp sống văn hoá của thời đại, từ hiện đại hòa nhập vào truyền thống. Nội dung lễ hội phong phú thì hình thức lễ hội cần đa dạng hơn, rất cần được khai thác, phát huy những mặt tích cực, phát triển và nâng cao các giá trị tiêu biểu của lễ hội nham tạo cho lễ hội một sức sống mới phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của nhân dân trong thời đại mới. Cần có phương châm chung về ứng xử với oại hình lễ hội truyền thống hiện nay là: **Phải tinh về nội dung:** biết chọn lọc đưa ra được đặc điểm của địa phương, vùng, miền, dân tộc, tôn giáo...; **Đơn giản trong công tác tổ chức lễ hội** nham tổ chức lễ hội với phương thức thật gọn, nhẹ, không quá cầu kỳ mà vẫn đạt được sự an toàn và chu đáo; **Thực hành tiết kiệm, tránh phô trương lãng phí:** nham tiết kiệm thời gian, sức người, sức của và tiền bạc của nhân dân, tránh phô trương hình thức lãng phí trong tổ chức lễ hội; **Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ lễ hội:** thực hiện nếp sống văn minh, phép ứng xử văn hóa trong lễ hội, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, thiết thực và bổ ích.

Tạm kết: Cha ông ta qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước đã để lại cho các thế hệ chúng ta hôm nay và mai sau những truyền thống vô cùng quý giá trong đó có hệ thống lễ hội truyền thống đặc sắc. Lễ hội, một di sản văn hóa quý báu đã tồn tại đồng hành và tạo nên ký ức văn hóa của dân tộc. Vượt qua thời gian, lễ hội đã lan toả và có sức sống lâu bền trong đời sống nhân dân đương đại. Do vậy để bảo tồn lễ hội truyền thống trong đời sống, chúng ta phải đưa lễ hội trở về với nhân dân, thực hiện xã hội hóa. Để nhận thức được vấn đề này, chúng ta phải có quyết tâm hơn nữa trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội - một trong những tài sản quý giá mà cha ông ta đã giữ gìn và trao truyền lại cho con cháu hôm nay, trách nhiệm này là của mỗi chúng ta và cũng là trách nhiệm chung của cả cộng đồng./.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch (1993) *Kỷ yếu Hội thảo khoa học về Lễ hội truyền thống*, Hà Nội.
2. Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch - Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở (2007), *Một số vấn đề về công tác Quản lý lễ hội giai đoạn 2001-2006*, Hà Nội.
3. Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch - Cục Văn hóa cơ sở (2008), *Thống kê Lễ hội Việt Nam*, tập 1, tập 2, Hà Nội.
4. Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch - Hội đồng Di sản văn hóa Quốc gia (2013) *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Lễ hội - Nhận thức giá trị và giải pháp quản lý*, Hà Nội.